

Di tích lịch sử Lam Kinh - di tích quốc gia đặc biệt

Khu di tích lịch sử Lam Kinh cách thành phố Thanh Hóa 50km về phía Tây, nằm trên địa bàn xã Xuân Lam, thị trấn Lam Sơn, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa. Lam Kinh quê hương đất tổ nhà Lê - nơi sinh ra anh hùng dân tộc Lê Lợi, nơi phát tích cuộc khởi nghĩa Lam Sơn bùng nổ chiến công thế kỷ XV, nơi tụ họp những anh hùng hào kiệt khắp bốn phương chung sức chung lòng đứng lên đánh giặc cứu nước.

Sau 10 năm (1418-1428) kháng chiến trường kỳ đánh đuổi giặc Minh ra khỏi bờ cõi Lê Lợi lên ngôi Hoàng đế ở Thăng Long - Hà Nội lấy niên hiệu là Thuận Thiên, đặt tên nước là Đại Việt, mở ra thời kỳ độc lập tự chủ thịnh trị cho đất nước kéo dài gần 260 năm. Cũng như các triều đại Lý, Trần đề tôn thờ tôn kính với tổ tiên, nhà Lê cho xây dựng nhiều điện miếu, lăng tẩm có quy mô to lớn ở đất Lam Sơn. Để thờ cúng tổ tiên, nơi an nghỉ của các nhà vua, Thái hoàng, Thái hậu, nơi cử hành những nghi lễ, khi vua bãi yết sơn lăng.

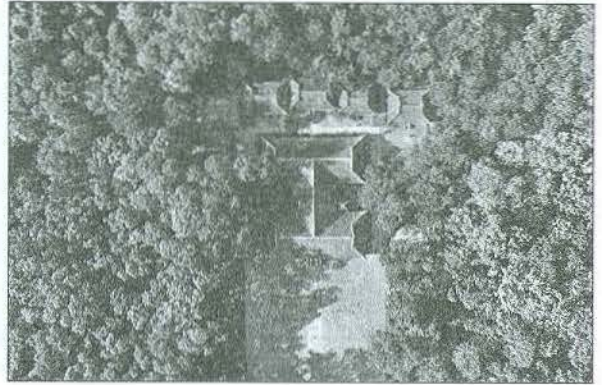
Lam Sơn được coi là “kinh đô thứ hai” của nước Đại Việt sau Thăng Long - Hà Nội. Đây là khu di tích mang nhiều ý nghĩa giá trị văn hóa thiêng liêng không chỉ của nhân dân Thanh Hóa mà của cả dân tộc. Năm 2013, khu di tích này được công nhận là di tích quốc gia đặc biệt.

Kiến trúc thành Lam Kinh

Thành điện Lam Kinh xưa được xây dựng theo địa thế “tọa sơn hướng thủy”, một tiêu chuẩn vàng trong phong thủy của người Á Đông. Phía Bắc của kinh thành dựa vào núi Dầu, phía Nam nhìn ra sông Chu, núi Chúa làm bình phong, phía Đông là rừng Phú Lâm, còn phía Tây được bảo vệ bởi núi Hương và núi Hàm Rồng.

Khu hoàng thành, cung điện và thái miếu của kinh thành Lam Kinh vẫn được giữ nguyên vẹn cho đến ngày nay, với cách bố trí hình bàn cờ gồm khu Ngọ Môn, Sân rồng, Chính điện, Thái miếu, v.v..

Cây cầu Bạch (tên gọi xưa là cầu Tiên Loan Kiều) bắc trên sông Ngọc là lối đi chính dẫn du khách vào



*Khu di tích lịch sử Lam Kinh nhìn từ trên cao
(Ảnh: Tư liệu)*



*Du khách và người dân viếng mộ vua Lê Thái Tổ
(Ảnh: Tư liệu)*



*Không gian thoáng đãng, nhiều cây xanh
của khu di tích lịch sử Lam Kinh
(Ảnh: Tư liệu)*

thăm thành cổ Lam Kinh. Cầu được làm theo kiểu dáng kiến trúc độc đáo phổ biến ở các nước nhiệt đới vùng Á Đông, đó là thượng gia hạ kiều tức trên nhà, dưới cầu.

Nằm trong quần thể thứ nhất, Ngọ Môn được các nhà nghiên cứu về kiến trúc cổ đánh giá là một công trình kiến trúc khá quy mô, căn cứ vào chiều rộng của nền Ngọ Môn và xét về tỷ lệ quy mô các công trình kiến trúc toàn khu cung điện.

Ngọ Môn có hai con Nghê bằng đá đứng canh. Nền Ngọ Môn rộng 11m dài 14,10m, có 3 cửa ra vào. Cửa giữa rộng 3,6m, cửa hai bên rộng 2,74m và được bố trí ở hàng cột chính giữa. Đặc điểm của bốn cột giữa là rất lớn, đường kính chân cột đo được 78cm. Ngọ Môn có 3 gian, gian giữa rộng 4,60m, gian bên rộng 3,50m.

Qua Ngọ Môn vào đến Sân rồng (còn có tên gọi là sân châu). Sân trải rộng khắp bề ngang chính điện và đến sát thêm hai nhà tả vu và hữu vu với tổng diện tích 3.539,2 mét vuông (rộng 58,5m; dài 60,5m).

Sân rồng là lối vào khu Chính điện, gồm 3 tòa điện lớn xây trên nền đất rộng, cao 1,8m so với sân rồng, bề ngang 38m, chiều sâu 46m.

Từ Sân rồng đi lên Chính điện là một thềm lớn, rộng 5m có 9 bậc với 3 lối lên, có chiều rộng không bằng nhau, lối giữa rộng 1,8m, lối bên rộng 1,21m, được trang trí hình rồng tạc tròn, thân uốn khúc.

Chính điện gồm 3 tòa điện lớn gọi là Quang Đức, Sùng Hiếu, Diên Khánh xây trên nền đất rộng, cao 1,80m so với sân rồng, bề ngang 38m, chiều sâu 46m.

Chín tòa Thái miếu: nằm phía sau nhà Chính điện, diện tích các tòa tương đối gần bằng nhau từ 180 mét vuông - 220 mét vuông xếp theo hình cánh cung ôm lấy Chính điện Lam Kinh Thái miếu, là nơi thờ cúng các vua Thái hoàng, Thái hậu triều đại Hậu Lê.

Các lăng, bia, mộ tại thành Lam Kinh

Khu di tích lịch sử Lam Kinh còn là khu tập trung lăng mộ của tổ tiên, các vua, hoàng hậu và một số quan lại trong hoàng tộc.

Vĩnh Lăng - Lăng vua Lê Thái Tổ: Lăng Lê Thái Tổ xây dựng trên một dải đất bằng phẳng cách điện Lam Kinh 50m. Lăng được chọn đặt một thế rất đẹp, phía trước có minh đường rộng rãi và tiền án là núi Chúa, phía sau có gôi tựa là núi Dầu, hai bên tả, hữu có hai dãy tạo thế "hồ phục rồng châu". Đối diện lại

có sông làm "bạch hồ". Lăng đắp đất hình lập phương, xung quanh xây chèn bằng đá đục ở bên ngoài, có kích thước 4,4 x 1m. Trước Lăng có hai hàng tượng quan hầu và tượng các con giống tạc bằng đá dựng ở đây để trấn trạch (bốn đôi con giống đối nhau theo thứ tự hai nghê, hai ngựa, hai tê giác, hai hổ). Giữa hai hàng tượng châu vào là một lối đi rộng 2m25 gọi là đường "thần đạo". Nhìn toàn cảnh lăng Lê Thái Tổ thật giản dị, gần gũi song rất tôn nghiêm và trang trọng.

Bia Vĩnh Lăng: Bia Vĩnh Lăng được dựng cách lăng 300m đường chim bay ở Tây Nam thành điện Lam Kinh. Bia làm bằng đá trầm tích biển nguyên khối cao 2,97m; rộng 1,94m; dày 0,27m; đặt trên lưng một con rùa lớn cũng được tạc từ đá trầm tích biển nguyên khối có chiều dài 3,46m; rộng 1,9m; cao 0,94m kể cả đế. Nhà bia được dựng lại năm 1961. Nghệ thuật trang trí tinh xảo, phong cách trang trí trên bia phù hợp với nội dung văn bia do Nguyễn Trãi soạn. Văn bia ngắn gọn, cô đọng phản ánh đầy đủ thân thế, sự nghiệp công lao của vua Lê Thái Tổ.

Các lăng mộ khác: Lăng các Vua và Hoàng hậu khác trong khu sơn lăng của Triều Lê Sơ ở Lam Kinh gồm: Hựu lăng (Lăng vua Lê Thái Tông); Lăng Khôn Nguyên (Lăng Hoàng Thái Hậu Ngô Thị Ngọc Giao - mẹ Vua Lê Thánh Tông); Chiêu Lăng (Lăng vua Lê Thánh Tông); Dụ Lăng (Lăng vua Lê Hiến Tông); Kính Lăng (Lăng vua Lê Túc Tông).

Đền thờ Lê Lợi: Khu đền thờ vua Lê Lợi cách khu di tích Lam Kinh về phía Nam. Hiện khu đền này đã được sáp nhập vào quản lý cùng với khu di tích Lam Kinh.

Từ khi di tích Lam Kinh được phục hồi tôn tạo, cảnh quan di tích sạch đẹp, khách thập phương đến thăm di tích ngày một đông. Đời sống nhân dân trong vùng ngày một cải thiện, kinh tế phát triển nhất là kinh tế dịch vụ. Khu di tích Lam Kinh với các giá trị lịch sử, văn hóa, cảnh quan là biểu tượng của lòng tự hào dân tộc, về một giai đoạn lịch sử oai hùng chống quân xâm lược và công cuộc xây dựng quốc gia Đại Việt. Đến với Lam Kinh, chúng ta càng tự hào về truyền thống lịch sử cha ông, về hào khí Lam Sơn và công lao của Hoàng triều Lê tộc./

Ngọc Ánh (TH)